

Bài 1: Tìm một phân số biết mẫu số hơn tử số 45 đơn vị và biết phân số đó có giá trị bằng $\frac{2}{5}$

Trả lời:

Phân số đó là: $\frac{30}{75}$

Bài 2: Tìm hai số tự nhiên biết tổng của chúng bằng 2011 và biết giữa chúng có tất cả 9 số chẵn.

Giải: Hai số tự nhiên liên tiếp có tổng bằng 2011 là:

$$(2011 + 1) : 2 = 1006$$

$$(2011 - 1) : 2 = 1005$$

Vì khoảng giữa có 9 số chẵn nên ta có:

$$\text{Số nhỏ là: } 1005 - 9 = 996$$

$$\text{Số lớn là: } 1006 + 9 = 1015$$

Bài 3: Tìm 2 số biết tổng cả chúng bằng 571 và biết giữa chúng có tất cả 18 số chẵn.

Giải: Hai số tự nhiên liên tiếp có tổng là 571 của nó là:

$$\text{Số lớn là: } (571 + 1) : 2 = 286$$

$$\text{Số bé là: } (571 - 1) : 2 = 285$$

Vì có 18 số chẵn ở giữa nên ta có:

$$\text{Số lớn đó là: } 286 + 18 = 304$$

$$\text{Số bé đó là: } 285 - 18 = 267$$

Đáp số: 267 và 304

Bài 4: Trong một phép chia hai số tự nhiên biết thương bằng 3 số dư bằng 24 và biết hiệu giữa số bị chia và số chia bằng 218.

Tìm số bị chia và số chia đó.

Bài giải:

Gọi số chia là x theo bài toán ta có:

$$(3x + 24) - x = 218 \implies x = 97$$

Vậy số bị chia là:

$$(97 \times 3) + 24 = 315$$

Đáp số: số bị chia là 315; số chia là 97

Bài 5: Số tự nhiên bé nhất có các chữ số khác nhau mà tổng các chữ số bằng 20 là số nào?

Bài giải:

Số tự nhiên đó là: 389

Bài 6: Tìm hai số tự nhiên biết tổng của chúng bằng 571 và biết giữa chúng có tất

cả 18 số chẵn.

Trả lời:

$$\text{Số bé là: } (571 - 1) : 2 - 18 = 267$$

$$\text{Số lớn là: } (571 + 1) : 2 + 18 = 304$$

Bài 7: Tìm hai số tự nhiên biết tổng của chúng bằng 999 và biết giữa chúng có tất cả 25 số lẻ.

Trả lời:

$$\text{Số bé là: } (999 - 1) : 2 - 25 = 474$$

$$\text{Số lớn là: } (999 + 1) : 2 + 25 = 525$$

Bài 8: Tìm một phân số biết tổng của tử số và mẫu số của phân số đó bằng 215 và biết phân số đó có giá trị bằng $38/57$. (tức $2/3$)

Trả lời:

$$\text{Phân số đó là: } 86/129$$

Bài 9: Biết trung bình cộng của hai số bằng 185 và biết số lớn hơn số bé 24 đơn vị. Tìm hai số đó.

Trả lời:

$$\text{Số bé là: } [(185 \times 2) - 24] : 2 = 173$$

$$\text{Số lớn là: } [(185 \times 2) + 24] : 2 = 197$$

Bài 10: Cho một hình chữ nhật có chu vi bằng 120 cm. Biết chiều dài hơn chiều rộng 8cm. Tính số đo mỗi cạnh của hình chữ nhật đó.

Trả lời:

$$\text{So đo chiều rộng là: } 26 \text{ cm}$$

$$\text{Số đo chiều dài là: } 34 \text{ cm}$$

Bài 11: Tìm một phân số biết mẫu số hơn tử số là 52 đơn vị và tổng giữa tử số và mẫu số của phân số đó bằng 86.

Trả lời:

$$\text{Phân số đó là: } 17/69$$

Bài 12: Một ô tô trong 3 giờ đi được 135km. Hỏi trong 5 giờ ô tô đó đi được bao nhiêu km?

Trả lời:

$$\text{Trong 5 giờ ô tô đó đi được: } 225\text{km}$$

Bài 13: Hiệu của hai số bằng 85. Tỉ số của hai số đó là $3/2$. Tìm hai số đó.

Trả lời:

$$\text{Số bé là: } 170$$

$$\text{Số lớn là: } 255$$

Bài 14: Một công nhân nếu làm 26 ngày thì được trả 3900000 đồng. Hỏi nếu

người đó chỉ làm trong 10 ngày thì được trả bao nhiêu tiền? (số tiền được trả mỗi ngày là như nhau.)

Trả lời:

Số tiền trong 10 ngày công nhân đó làm được: 1500000 đồng

Bài 15: Một hình chữ nhật có chu vi 190cm, biết chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Tính số đo chiều dài, chiều rộng.

Trả lời:

Số đo chiều dài là: 57cm

Số đo chiều rộng là : 38cm

Bài 16: Tổng của hai số bằng 344. Số thứ nhất bằng $\frac{5}{3}$ số thứ hai (tức một hai phần ba) . Tìm hai số đó.

Trả lời:

Số thứ nhất là: 215

Số thứ hai là: 129

Bài 17: Bác an mua 5m vải hết 450000 đồng.

Hỏi nếu bác An mua 15m vải như thế hết bao nhiêu tiền?

Trả lời:

Bác an mua 15m vải hết 1350000 đồng

Bài 18: Một hình chữ nhật có chu vi 168cm, biết chiều rộng bằng $\frac{3}{4}$ chiều dài. Tính số đo chiều dài chiều rộng.

Trả lời:

Số đo chiều dài là: 48cm

Số đo chiều rộng là: 36cm

Bài 19: Hiệu của hai số bằng 154. Tỉ số của hai số đó là $\frac{5}{3}$ (tức một hai phần ba). Tìm hai số đó.

Trả lời:

Số bé là: 231

Số lớn là: 385

Bài 20: Hiện nay tổng số tuổi của hai ông cháu là 78 tuổi. Biết tuổi cháu có bao nhiêu tháng thì tuổi ông có bấy nhiêu năm.

Tính tuổi hai ông cháu hiện nay.

Trả lời:

Tuổi ông hiện nay là: 72 tuổi.

Tuổi cháu hiện nay là: 6 tuổi.

Bài 21: Một đơn vị bộ đội chuẩn bị một số lương thực đủ cho 100 người ăn trong

30 ngày. Hỏi số lương thực đó đủ cho 60 người ăn trong bao nhiêu ngày? (Tiêu chuẩn ăn của mỗi người không thay đổi)

Trả lời:Số lương thực đó đủ cho 60 người ăn trong 50 ngày.

Bài 22: Hiện nay tổng số tuổi của hai mẹ con là 42 tuổi. Biết sau 4 năm nữa tuổi mẹ gấp 4 lần tuổi con. Tính tuổi của hai mẹ con hiện nay.

Trả lời:

Tuổi mẹ hiện nay là: 36 tuổi.

Tuổi con hiện nay là: 6 tuổi.

Bài 23: Hiện nay tổng số tuổi của hai bố con là 68 tuổi. Biết 4 năm trước đây tuổi bố gấp 3 lần tuổi con. Tính tuổi hai bố con hiện nay.

Trả lời:

Tuổi bố hiện nay là 49 tuổi.

Tuổi con hiện nay là 19 tuổi.

Bài 24: Trong một phép chia hai số tự nhiên biết thương bằng 2 số dư bằng 19 và biết tổng của số bị chia và số chia bằng 340.

Tìm số chia và số bị chia của phép chia đó.

Trả lời:

Số chia của phép chia đó là: 107.

Số bị chia của phép chia đó là: 233.

Bài 25: Tìm hai số tự nhiên biết số lớn chia cho số bé được thương là 4 dư 19 và biết hiệu hai số đó là 133.

Trả lời:

Câu 1: Số bé là: 38

Câu 2: số lớn là: 171

Bài 26: Tìm hai số biết tổng của chúng bằng 186 và biết số lớn chia cho số bé bằng 2 dư 12.

Trả lời:

Số bé là: 58

Số lớn là: 128

Bài 27: Hiện nay tổng số tuổi của hai bà cháu là 65 tuổi. Biết tuổi cháu có bao nhiêu tháng thì tuổi bà có bấy nhiêu năm.

Tính tuổi hai bà cháu hiện nay.

Trả lời:

Tuổi bà hiện nay là: 60 tuổi.

Tuổi cháu hiện nay là: 5 tuổi.

Bài 28: Tìm số 3a7b biết số đó chia hết cho 2; 5 và 9.

Trả lời:

Số đó là: 3870

Bài 29: Tìm hai số biết tổng của chúng bằng 195 và biết nếu đem số thứ nhất nhân với 2; số thứ 2 nhân với 3 thì được hai tích có kết quả bằng nhau.

Trả lời: Số thứ nhất là: 117.

Số thứ hai là: 78.

Bài 30: Hiệu hai số bằng 402. Số thứ nhất bằng $\frac{7}{4}$ số thứ hai.

Tìm hai số đó.

Trả lời: Số thứ nhất là: 938

Số thứ hai là: 536.

Bài 31: So sánh phân số:

$$1. \frac{75}{100} < \frac{1}{3}$$

$$3. \frac{1919}{2121} = \frac{191919}{212121}$$

$$4. \frac{5}{8} + \frac{1}{8} = \frac{3}{4}$$

$$5. \frac{1}{42} = \frac{1}{6} - \frac{1}{7}$$

$$6. \frac{18}{51} > \frac{3}{10}$$

$$7. \frac{7}{8} - \frac{1}{8} > \frac{5}{6} - \frac{1}{3}$$

Bài 32: Tìm hai số tự nhiên biết giữa chúng có tất cả 95 số tự nhiên khác và biết số bé bằng $\frac{1}{3}$ số lớn.

Bài giải:

Vì giữa hai số tự nhiên có 95 số tự nhiên khác nên hiệu của số tự nhiên lớn và số tự nhiên bé là $\frac{1}{3}(95 + 1)$.

Vậy số bé là:

$$(95 + 1) : (3 - 1) = 48$$

Số lớn là:

$$48 \times 3 = 144.$$

Số bé : 48

Số lớn : 144

Bài 33: Tìm 2 số biết hiệu của chúng bằng 68 và biết nếu đem số thứ nhất chia cho $\frac{1}{4}$, số thứ hai chia cho $\frac{1}{5}$ thì được hai kết quả bằng nhau.

Trả lời: Số thứ nhất là: 340